

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 384/2022/HS-ST
Ngày 08/9/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Anh Dũng

- Ông Huỳnh Thế Cần

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 318/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng Q (tên gọi khác: không), sinh năm 1997; nơi sinh: ST; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký NKTT: ấp PA1, xã HP, huyện MT, tỉnh ST; Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố 4, phường AH, thành phố BH, tỉnh ĐN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: Lê Văn N, sinh năm 1967 (Còn sống); Mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1967 (Còn sống); Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lý Thị L, sinh năm 1994 (không đăng ký kết hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/5/2022 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 357/LB-CSĐT ngày 04/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa; Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Nguyễn Sơn D, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 121 tổ 4, khu phố 4, phường AH, thành phố BH, tỉnh ĐN (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 29/10/2021, Lê Hoàng Q đi cùng anh Lê Hoàng L1, sinh năm 1994 (anh trai Q), ngụ ấp PA1, xã HP, huyện MT, tỉnh ST đến trước xưởng chế biến hạt điều tại số 69A, tổ 3, khu phố 4, phường AH, thành phố BH, tỉnh ĐN

để hỏi thăm về người bạn của anh Lập thì gặp Phạm Nguyễn Sơn D, sinh năm 1986; ngụ tại số 121 tổ 4, khu phố 4, phường AH, thành phố BH đang đứng tại đây, hai bên xảy ra lời qua tiếng lại. D bức tức, chạy xe mô tô về nhà mẹ D (cách khoảng 200m), lấy 01 con dao dài 40cm, lưỡi dài 30cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 10cm rồi quay lại chỗ L1 và Q đang đứng. D dơ dao lên và nói “Tụi mày có biết tao là ai không” rồi cầm dao đuổi anh L1 chạy khoảng 10m thì dừng lại, mục đích hù dọa. Thấy vậy, Q nhặt một miếng gạch men vỡ cầm lên chĩa về hướng D để hù dọa. D cầm dao quay lại đuổi Q chạy khoảng 7m thì dừng lại.

Bức tức vì D dùng dao dí đuổi, Q lên xe mô tô đi về nhà (cách đó khoảng 01km) lấy 01 dao tự chế dài 53cm, lưỡi dài 40cm, rộng 05cm, cán gỗ dài 13cm và 01 con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dài 38cm, rộng 04cm, cán dao bọc ống nhựa dài 11cm và điều khiển xe quay lại để đánh nhau với Diêu.

Khi thấy Q hai tay cầm 02 con dao chạy tới, D cũng chạy vào phòng trọ của D cách đó khoảng 10m lấy thêm 01 con dao làm bếp dài 34cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 09cm, cán dao dài 15cm rồi tiến lại gần chỗ Q đang đứng, hai bên tiếp tục chửi và thách thức đánh nhau. Q cầm dao chém vào tấm bạt màu xanh bên cạnh phía trước phòng trọ D. D thấy vậy nên hai tay cầm 02 dao xông tới chém nhau với Q. D dơ dao tay phải lên chém một nhát trúng vào mặt của Q. Lúc này Q cũng vung dao lên chém về phía D nhiều nhát, trong đó có hai nhát trúng vào cánh tay trái của D gây thương tích. Sau đó Q loạng choạng bị té ngã xuống đường, D hai tay dơ hai dao quơ chém nhiều cái về phía Q nhưng không trúng.

Thấy Q bị té ngã nên anh Lê Hoàng L1 (anh ruột Q) chạy vào ôm và giằng tay dao của D từ phía sau, trong khi giằng co dao của D văng trúng vào mặt anh L1 gây chảy máu. D bị anh L1 vật ngã xuống đất, hai bên giằng co một lúc thì được mọi người vào can ngăn. Sau đó, D, Q và anh L1 được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu. Công an phường AH lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

+ Thu giữ của Lê Hoàng Q: 01 (Một) con dao tự chế dài 53cm, lưỡi dao dài 40cm, rộng 05cm, cán gỗ dài 13cm và 01 (Một) con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dài 38cm, rộng 04cm, cán dao bọc ống nhựa dài 11cm.

+ Thu giữ của Phạm Nguyễn Sơn D: 01 (Một) dao dài 40cm, lưỡi dài 30cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 10cm; 01 dao dài 34cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 09cm, cán dao dài 15cm.

Số vật chứng trên đã được chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa tại Quyết định chuyển vật chứng số 5224/QĐ-VKSBH ngày 23/6/2022 để xử lý trong vụ án Phạm Nguyễn Sơn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định khởi tố vụ án số 154 ngày 04/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoàng Q khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0824/TgT/2021 ngày 06/12/2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận tỷ lệ tích của Phạm Nguyễn Sơn D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tồn thương thần kinh giữa tay trái. Tỷ lệ 21%.
- Tồn thương mẻ xương quay trái: Tỷ lệ 02%.
- Tồn thương đứt cơ cánh tay quay trái, khuyết một phần chỏm xương quay trái hiện gấp duỗi cẳng tay trái trong khoảng 5^0 đến 145^0 . Tỷ lệ 13%.
- Tồn thương đứt động mạch quay trái đã điều trị hiện không thiếu dưỡng. Tỷ lệ 04%.

- Sẹo khuỷu tay trái kích thước 12x0,3cm. Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mổ nối với vết thương khuỷu trái kích thước 4,5x0,3cm. Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 09x03cm. Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mổ cẳng tay trái kích thước 3,5x0,3cm. Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mổ cẳng tay trái kích thước 0,5x0,3cm. Tỷ lệ 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Nguyễn Sơn D – 1986 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 42% (Bốn mươi hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích:

+ Chấn thương đầu, mặt: Vật tày.

+ Thương tích tay trái: Vật sắc.

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0898/TgT/2021 ngày 17/12/2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Hoàng Q – 1997 áp dụng theo thông tư là: 06% (Sáu phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Phạm Nguyễn Sơn D yêu cầu Q phải bồi thường số tiền 113.330.955đ (Một trăm mười ba triệu ba trăm ba mươi ngàn chín trăm năm mươi lăm đồng). Hiện Quý chưa bồi thường cho Diệt.

Đối với Phạm Nguyễn Sơn D có hành vi đánh gây thương tích cho Lê Hoàng Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% (Sáu phần trăm), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Diệt để tách ra điều tra xử lý riêng trong vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số: 329/CT-VKSBBH ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Hoàng Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng Q và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Q mức án tù từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về xử lý vật chứng:

+ Thu giữ của Lê Hoàng Q: 01 (Một) dao tự chế dài 53cm, lưỡi dao dài 40cm, rộng 05cm, cán gỗ dài 13cm và 01 (Một) con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dài 38cm, rộng 04cm, cán dao bọc ống nhựa dài 11cm.

+ Thu giữ của Phạm Nguyễn Sơn D: 01 (Một) dao dài 40cm, lưỡi dài 30cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 10cm; 01 con dao dài 34cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 09cm, cán dao dài 15cm.

Đối với vật chứng trên đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 341/2022/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của TAND thành phố Biên Hoà đối với Phạm Nguyễn Sơn D.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 của Bộ luật dân sự: Đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Lê Hoàng Q phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Phạm Nguyễn Sơn D theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Lê Hoàng Q nói lời sau cùng: Bị cáo kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai bị cáo, bị hại, người làm chứng tại phiên tòa với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 29/10/2021, tại đoạn đường nội bộ thuộc tổ 4, khu phố 4, phường An Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, do mâu thuẫn trong giao tiếp, Lê Hoàng Q và Phạm Nguyễn Sơn D mâu thuẫn chửi bới và thách thức đánh nhau. Quá trình đánh nhau, Lê Hoàng Q sử dụng 01 (Một) con dao tự chế dài 53cm, lưỡi dao dài 40cm, rộng 05cm, cán gỗ dài 13cm và 01 (Một) con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dao dài 38cm, rộng 04cm, cán dao bọc ống nhựa dài 11cm chém trúng vào cánh tay trái của Phạm Nguyễn Sơn D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42% (Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 0824/TgT/2021 ngày

06/12/2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai). Phạm Nguyễn Sơn D sử dụng 01 (Một) con dao dài 40cm, lưỡi dài 30cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 10cm; 01 con dao dài 34cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 09cm, cán dao dài 15cm chém trúng vào vùng mặt của Lê Hoàng Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% (Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 0898/TgT/2021 ngày 17/12/2021 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai).

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hoàng Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hoàng Q rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, tính mạng và sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; bị hại Diệu cũng có phần lỗi dẫn đến việc bị cáo Q gây thương tích cho bị hại theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 (Một) con dao tự chế dài 53cm, lưỡi dao dài 40cm, rộng 05cm, cán gỗ dài 13cm và 01 (Một) con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dao dài 38cm, rộng 04cm, cán dao bọc ống nhựa dài 11cm, thu giữ của bị cáo Q;

+ 01 (Một) con dao dài 40cm, lưỡi dài 30cm, rộng 08cm, cán gỗ dài 10cm; 01 con dao dài 34cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 09cm, cán dao dài 15cm, thu giữ của Phạm Nguyễn Sơn D;

Đối với vật chứng nêu trên đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số: 341/2022/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của TAND thành phố Biên Hoà đối với Phạm Nguyễn Sơn D.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại có tại hồ sơ, bị hại Phạm Nguyễn Sơn D yêu cầu bị cáo Lê Hoàng Q bồi thường thiệt hại số tiền là 113.331.000đ (Một trăm mười ba triệu ba trăm ba mươi một ngàn đồng). Trong đó, bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); chi phí điều trị thương tích: 13.331.000đ (Mười ba triệu ba trăm ba mươi một ngàn đồng).

- Đối với khoản tiền điều trị thương tích: Qua kiểm tra tài liệu, chứng cứ bị hại cung cấp có tại hồ sơ, bị hại điều trị thương tích hết số tiền 13.331.000đ (Mười ba triệu ba trăm ba mươi một ngàn đồng) là có thật, phù hợp quy định của pháp luật, tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên nên HĐXX ghi nhận.

- Đối với khoản yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: Tại phiên toà, bị hại Phạm Nguyễn Sơn D thay đổi yêu cầu bồi thường số tiền từ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) xuống còn 50 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tương ứng số tiền là $(1.490.000đ \times 50 \text{ tháng}) = 74.500.000đ$ (Bảy mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Ngoài ra không yêu cầu gì khác. Tại phiên toà, bị cáo Q đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét thấy thương tích tổn thương thần kinh giữa tay trái, đứt cơ cánh tay trái... của bị hại Diệu còn yếu, phải tập trị liệu, chưa tham gia lao động được, việc bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại số tiền trên phù hợp quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự nên HĐXX xét thấy có cơ sở chấp nhận. Buộc bị cáo Q phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại Diệu số tiền là 74.500.000đ (Bảy mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Q phải bồi thường cho bị hại D là $13.331.000đ + 74.500.000đ = 87.831.000đ$ (Tám mươi bảy triệu tám trăm ba mươi một ngàn đồng).

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Lê Hoàng Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền $87.831.000đ \times 5\% = 4.392.000đ$ (Bốn triệu ba trăm chín mươi hai ngàn đồng) theo quy định.

[9]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 590 của Bộ luật dân sự; các Điều 45, 106, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Q 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Hoàng Q phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Phạm Nguyễn Sơn D số tiền là 87.831.000đ (Tám mươi bảy triệu tám trăm ba mươi một ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.392.000đ (Bốn triệu ba trăm chín mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại Phạm Nguyễn Sơn D có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Biên Hòa;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Phạm Tuấn